



QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài
cư trú, hoạt động trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14; Luật số 23/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an thành phố Cần Thơ.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 23 tháng 3 năm 2026.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định sau:

a) Quyết định số 2986/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài.

b) Quyết định số 2289/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản

lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp - Cục KTVB&TCTHPL;
- Cục Quản lý XNC - Bộ Công an;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Đảng ủy UBND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- NHNN chi nhánh Khu vực 14;
- Thuế thành phố Cần Thơ;
- Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường;
- Công báo, TT. Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- VP UBND TP (2,3E);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Cảnh Tuyên

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú,
hoạt động trên địa bàn thành phố Cần Thơ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức phối hợp và trách nhiệm thực hiện của các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã), các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trong quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động tại địa phương, bao gồm cả các hoạt động tại khu vực cửa khẩu cảng hàng không quốc tế Cần Thơ và các cảng biển.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn thành phố.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14, Luật số 23/2023/QH15 và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Bảo đảm chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài cư trú và hoạt động trên địa bàn thành phố theo đúng quy định của pháp luật.

3. Bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất, không chồng chéo, đúng chức năng của cơ quan chủ trì quản lý nhà nước về cư trú và hoạt động của người nước ngoài tại địa phương theo đúng quy định.

4. Không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan, đồng thời bảo đảm các yêu cầu về ngoại giao, pháp luật.

5. Khi một cơ quan có đề nghị phối hợp thì cơ quan được đề nghị thực hiện kịp thời, đúng nội dung đề nghị phối hợp. Trường hợp không thể đáp ứng nội dung đề nghị phối hợp, phải có văn bản thông báo lý do cho bên đề nghị phối hợp.

6. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra đối với người nước ngoài cư trú, hoạt động phải đảm bảo chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời; không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung trong cùng thời gian, tránh gây phiền hà đến cơ quan, doanh nghiệp và người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn thành phố.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất; các hội nghị sơ kết, tổng kết.

3. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành.

4. Thông qua các quy chế, chương trình phối hợp giữa các sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành hoặc các quy định khác có liên quan.

5. Thông qua quá trình giải quyết các vụ việc, tình hình liên quan đến người nước ngoài.

6. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

2. Cấp, quản lý giấy tờ cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

3. Kiểm soát nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn thành phố, đảm bảo đúng quy định, an toàn trật tự.

4. Quản lý, theo dõi tình hình biến động cư trú của người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

5. Thanh tra, kiểm tra, tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

6. Phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật của người nước ngoài hoặc các tổ chức, cá nhân có liên quan đến lĩnh vực nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

7. Ban hành, thống nhất sử dụng các mẫu giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại thành phố theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

8. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

9. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

10. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về an ninh hàng không tại Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ và công tác quản lý tại các cảng biển liên quan đến hoạt động xuất nhập cảnh của người nước ngoài.

Điều 6. Trách nhiệm chung

1. Không được làm lộ, lọt bí mật Nhà nước; luôn nêu cao tinh thần cảnh giác trước mọi âm mưu, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân nước ngoài lợi dụng việc đến tham quan, du lịch, học tập, làm việc và các hoạt động khác tại thành phố để tiến hành các hoạt động chính trị, vi phạm pháp luật, gây mất an ninh, trật tự.

2. Thủ trưởng đơn vị có khách là người nước ngoài đến làm việc phải phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý chặt chẽ hoạt động của khách là người nước ngoài, đảm bảo đúng mục đích đã nêu trong văn bản đề nghị; kịp thời thông tin cho Công an thành phố, Sở Ngoại vụ khi phát hiện khách là người nước ngoài có những hoạt động ngoài phạm vi, mục đích đã cho phép.

3. Chỉ đạo bộ phận chức năng đã mời, bảo lãnh người nước ngoài đến thành phố phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú của khách là người nước ngoài theo quy định tại Điều 33 và Điều 34 của Luật số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14, Luật số 23/2023/QH15.

4. Kịp thời gửi văn bản thông báo các quyết định chưa cho nhập cảnh, giải tỏa chưa cho nhập cảnh, buộc người nước ngoài xuất cảnh quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 22 và điểm b khoản 2 Điều 30 Luật số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14, Luật số 23/2023/QH15 cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh để phối hợp thực hiện.

5. Đối với các vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến chủ quyền, an ninh, quốc phòng, dân tộc, tôn giáo, nhân quyền phát sinh trên địa bàn, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Sở Ngoại vụ, các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị chủ quản có trách nhiệm báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân thành phố để chỉ đạo giải quyết hoặc phối hợp Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành có liên quan giải quyết.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 7. Công an thành phố

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật; hướng dẫn việc thực hiện các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại địa phương.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức hội nghị, tập huấn triển khai các văn bản liên quan công tác quản lý người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

3. Trao đổi, thông báo cho các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trương, biện pháp thực hiện công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại Việt Nam. Trao đổi thông tin cho Sở Ngoại vụ nắm, phối hợp xử lý khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong trên địa bàn thành phố.

4. Tiếp nhận, xem xét giải quyết hồ sơ đề nghị cấp giấy tờ liên quan nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn thành phố theo thẩm quyền; phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức, cá nhân là người Việt Nam và người nước ngoài trong thực hiện các thủ tục hành chính và biểu mẫu giấy tờ liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

5. Tiếp nhận, xem xét giải quyết hồ sơ đề nghị cấp giấy phép vào khu vực biên giới biển đối với người nước ngoài theo quy định pháp luật. Trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác quản lý, kiểm soát người nước ngoài tại khu vực biên giới biển, địa bàn biên phòng với cơ quan, đơn vị có liên quan.

6. Phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ quản lý người nước ngoài lao động, làm việc tại địa phương; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp cư trú, làm việc không đúng quy định; cung cấp và trao đổi thông tin, số liệu, tình hình người nước ngoài tạm trú trên địa bàn với các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã để phục vụ công tác chuyên môn, thống kê, báo cáo.

7. Chủ trì, thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh hàng không tại Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ và công tác quản lý tại các cảng biển theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến hoạt động xuất nhập cảnh của người nước ngoài. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, soi chiếu, giám sát an ninh đối với hành khách, hành lý, hàng hóa, vật phẩm, phương tiện để phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về xuất nhập

cảnh, an ninh hàng không liên quan đến người nước ngoài. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng theo thẩm quyền, đặc biệt là các vi phạm do người nước ngoài thực hiện.

8. Định kỳ hàng tháng (*trong thời gian từ ngày 16 đến ngày 20*) cung cấp thông tin cho Sở Nội vụ (qua Phòng Lao động - Việc làm) danh sách lao động là người nước ngoài được cấp thị thực ký hiệu lao động (LĐ1, LĐ2), đầu tư (ĐT1, ĐT2, ĐT3, ĐT4) làm việc cho các doanh nghiệp, tổ chức, nhà thầu, cá nhân trên địa bàn thành phố để phối hợp theo dõi, quản lý (*mốc số liệu từ ngày 15 hàng tháng đến ngày 14 tháng tiếp theo*). Định kỳ 06 tháng, hàng năm tổng hợp tình hình lao động là người nước ngoài cư trú, học tập và làm việc thuộc nhiệm vụ quản lý trên địa bàn thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời, gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, quản lý.

Điều 8. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố

1. Phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp định kỳ về tình hình nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Phối hợp với Công an thành phố, các cơ quan chức năng tiến hành xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam, người nước ngoài bị tai nạn, tử vong trên địa bàn thành phố.

Điều 9. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố

1. Chủ trì, phối hợp quản lý hoạt động của người nước ngoài trong khu vực biên giới biển và các địa bàn biên phòng, khu vực cảng biển; kịp thời phát hiện, phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trái phép tại địa bàn biên phòng theo thẩm quyền.

2. Phối hợp với Công an thành phố thực hiện công tác quản lý cư trú, theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện khai báo tạm trú đối với người nước ngoài tại khu vực biên giới biển theo quy định; kiểm soát chặt chẽ việc nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ, các cảng biển quốc tế trên địa bàn thành phố; quản lý vùng trời theo quy định của pháp luật, nhằm phát hiện đấu tranh, ngăn chặn, xử lý người, phương tiện nhập cảnh, quá cảnh trái phép và vi phạm vùng trời Việt Nam.

3. Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố trong bàn giao, trục xuất người nước ngoài vi phạm quy định về xuất nhập cảnh.

4. Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng, thông báo bằng văn bản về Công an thành phố (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh) danh sách người nước ngoài đến cư trú, hoạt động tại khu vực biên giới, địa bàn biên phòng; người nước ngoài vi phạm

pháp luật hoặc các trường hợp có nghi vấn, phức tạp tại địa bàn biên phòng.

Điều 10. Sở Tư pháp

1. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành thành phố trong quá trình soạn thảo, tham gia ý kiến, thực hiện thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

2. Phối hợp với Công an thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, phổ biến và triển khai Luật số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14, Luật số 23/2023/QH15 cho các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

Điều 11. Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn thành phố theo quy định pháp luật.

2. Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra các quy định pháp luật liên quan về người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố.

3. Xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm pháp luật về tuyển dụng và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố, phối hợp trao đổi thông tin với Công an thành phố đối với những nội dung thuộc thẩm quyền.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, phổ biến và triển khai các văn bản quy định về công tác quản lý lao động nước ngoài cho các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động nước ngoài.

5. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình xem xét, thẩm định hồ sơ đề nghị sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố.

6. Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm hoặc đột xuất phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Nội vụ về tình hình người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố.

7. Định kỳ hàng tháng (*trong thời gian từ ngày 16 đến ngày 20*) cung cấp thông tin cho Công an thành phố (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh) danh sách người lao động nước ngoài được cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động, giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động, các trường hợp không phải làm thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp phép lao động, thu hồi giấy phép lao động (*mốc số liệu từ ngày 15 hàng tháng đến ngày 14 tháng tiếp theo*).

Điều 12. Sở Y tế

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác kiểm dịch y tế, giám sát phòng chống dịch bệnh đối với người nước ngoài nhập cảnh tại cửa khẩu cảng hàng không quốc tế Cần Thơ, các cảng biển. Trong đó đặc biệt chú ý những người xuất cảnh hoặc nhập cảnh liên quan đến các quốc gia đang có dịch bệnh.

2. Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố quản lý cơ sở y tế do người nước ngoài đứng tên, có người nước ngoài lao động. Định kỳ hàng quý (*trước ngày 10 tháng cuối quý*) hoặc khi phát sinh tình hình, trao đổi thông tin về Công an thành phố tình hình liên quan đến cơ sở y tế do người nước ngoài đứng tên, có người nước ngoài lao động.

3. Chủ trì, phối hợp xử lý tổ chức, cá nhân người nước ngoài vi phạm lĩnh vực y tế; trao đổi nội dung, kết quả hoạt động của các hội nghị, hội thảo quốc tế, chương trình dự án có yếu tố nước ngoài liên quan đến lĩnh vực y tế, đặc biệt là tình hình người nước ngoài làm việc tại các cơ sở khám chữa bệnh.

4. Thực hiện công tác truyền thông, chủ động cung cấp thông tin nhanh chóng, kịp thời cho các đơn vị thông tấn báo chí để định hướng thông tin trong phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.

5. Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Bộ trưởng Bộ Y tế các Quyết định chưa cho người nước ngoài nhập cảnh đối với trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 21 Luật số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14, Luật số 23/2023/QH15 đến cơ quan quản lý xuất nhập cảnh để phối hợp thực hiện.

Điều 13. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài tại các cơ sở giáo dục, chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài và văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài trên địa bàn thành phố.

2. Phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo khoa học có người nước ngoài tham gia trên địa bàn thành phố; kịp thời trao đổi với Công an thành phố thông tin của tổ chức, cá nhân người nước ngoài trước khi đến địa bàn thành phố để phối hợp quản lý, theo dõi.

3. Phối hợp với Công an thành phố, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên theo dõi, kiểm tra các cơ sở giáo dục có người nước ngoài làm việc.

4. Phối hợp với Công an thành phố, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có

liên quan trao đổi thông tin, danh sách lao động là người nước ngoài khi được nhập cảnh vào thành phố và được cấp giấy phép lao động làm việc, hoạt động tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.

5. Định kỳ trước ngày 15 tháng cuối quý, trao đổi với Công an thành phố thông tin, danh sách các cơ sở giáo dục được cấp mới, gia hạn, giải thể có người nước ngoài làm việc để phối hợp quản lý.

Điều 14. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin đối ngoại trên địa bàn thành phố; phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố công tác đón tiếp và làm việc đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các cơ sở kinh doanh lưu trú trong việc chấp hành các quy định về khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định. Chỉ đạo các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch có trách nhiệm quản lý khách du lịch là người nước ngoài đúng với chương trình du lịch trên địa bàn thành phố.

3. Xây dựng kế hoạch, phổ biến, hướng dẫn cho người nước ngoài du lịch trên địa bàn thành phố tuân thủ các quy định và phong tục, tập quán của Việt Nam.

4. Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã định hướng cho các cơ quan báo chí của thành phố tổ chức tuyên truyền về Quy chế này. Quản lý trang tin tiếng nước ngoài trên Cổng thông tin điện tử thành phố; chịu trách nhiệm về việc phê duyệt, công bố, cập nhật, đăng tải thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật hiện hành liên quan đến người nước ngoài.

5. Định kỳ trước ngày 15 tháng cuối quý, cung cấp, trao đổi thông tin cho Công an thành phố, các cơ quan liên quan về người nước ngoài đăng ký hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn thành phố để phối hợp quản lý theo quy định.

Điều 15. Sở Tài chính

1. Phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý hoạt động của người nước ngoài góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp; phối hợp với Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan làm rõ các trường hợp người nước ngoài góp vốn nhưng hoạt động không đúng mục

đích, xử lý kịp thời các trường hợp người nước ngoài đầu tư vào các lĩnh vực nhạy cảm, liên quan an ninh, quốc phòng không đúng quy định.

2. Phối hợp trao đổi cung cấp thông tin các dự án trực tiếp đầu tư nước ngoài trên địa bàn thành phố khi Công an thành phố có yêu cầu.

3. Định kỳ trước ngày 15 tháng cuối quý, cung cấp cho Công an thành phố, các sở, ban, ngành thành phố liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã thông tin về việc cấp, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, giải thể doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Điều 16. Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc quản lý theo lĩnh vực chuyên ngành đối với hoạt động hợp tác của người nước ngoài với các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn thành phố.

2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương trong việc quản lý về chuyên môn, kỹ thuật đối với các đoàn nghiên cứu, học giả, chuyên gia nước ngoài đến nghiên cứu, khảo sát, hỗ trợ kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn thành phố.

Điều 17. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trao đổi thông tin với Công an thành phố về tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố.

Điều 18. Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nội dung, chương trình tiếp đón các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc với lãnh đạo thành phố.

2. Phối hợp với Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý những vấn đề nhạy cảm, phức tạp phát sinh trong công tác lãnh sự tại địa phương.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn tất các thủ tục và làm đầu mối trực tiếp làm việc với các cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế trong việc xử lý, bàn giao người nước ngoài bị tai nạn, ốm đau, tử nạn trên địa bàn thành phố.

4. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương về thủ tục mời, đón tiếp, quản lý khách nước ngoài theo quy định.

5. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trong việc phối hợp với Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao giải quyết các vấn đề phát sinh đối với cá nhân tại các cơ quan lãnh sự nước ngoài hoặc Văn phòng đại diện của tổ chức quốc tế được

hưởng chế độ ưu đãi, miễn trừ do Bộ Ngoại giao quản lý; việc xem xét cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung địa bàn hoạt động, thu hồi giấy phép đăng ký của các tổ chức phi chính phủ trên địa bàn thành phố.

6. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố việc tiếp nhận và quản lý tình nguyện viên của các tổ chức nước ngoài đến làm việc trên địa bàn thành phố.

7. Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành, thực hiện kiểm tra về tuyển dụng và quản lý người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn thành phố.

Điều 19. Thanh tra thành phố

1. Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố, Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14, Luật số 23/2023/QH15 của các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Hướng dẫn trình tự, thủ tục và phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 42/2013/QH14, Luật số 81/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15 và Luật số 136/2025/QH15, Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14, Luật số 81/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15 và Luật số 136/2025/QH15.

3. Phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan định kỳ, đột xuất tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành trong việc thực hiện quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn thành phố.

Điều 20. Sở Xây dựng

1. Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các vấn đề liên quan đến sở hữu và sử dụng nhà ở, phương tiện giao thông của người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý việc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở cho người nước ngoài; kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật tại các dự án có người nước ngoài mua, thuê nhà.

Điều 21. Thuế thành phố Cần Thơ

Phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý việc chấp hành nghĩa vụ nộp thuế của người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố; khi có phát sinh cung cấp cho Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thông tin về các cá nhân, tổ chức người nước

ngoài có dấu hiệu trốn thuế, nợ thuế để phối hợp ngăn chặn, xử lý theo quy định.

Điều 22. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 14

Phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý các giao dịch liên quan đến dịch vụ thanh toán đối với người nước ngoài, kịp thời xử lý các sai phạm về hoạt động thanh toán, thanh toán bằng ngoại tệ không đúng quy định trên địa bàn thành phố.

Điều 23. Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ

1. Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác quản lý lao động nước ngoài, nhà đầu tư nước ngoài, đối tác nước ngoài làm việc tại các khu chế xuất, khu công nghiệp theo quy định hiện hành: hoạt động đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài; giấy phép thành lập văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.

2. Trao đổi thông tin cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án thuộc địa bàn quản lý.

3. Phối hợp với Công an thành phố, Sở Nội vụ xử lý giải quyết các vụ việc phức tạp liên quan người nước ngoài tại các doanh nghiệp thuộc các khu chế xuất và công nghiệp; phối hợp giải quyết các trường hợp phát sinh như: tai nạn lao động, tử vong, mất tích của người nước ngoài làm việc tại các khu chế xuất và công nghiệp.

Điều 24. Ủy ban nhân dân cấp xã

Chỉ đạo các cơ quan chức năng trực thuộc, phối hợp chặt chẽ với Công an thành phố (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh) thực hiện việc quản lý cư trú của người nước ngoài tại địa phương; đồng thời, thường xuyên hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan thực hiện các quy định pháp luật về tuyển dụng và sử dụng người lao động nước ngoài tại địa phương.

Điều 25. Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị thành phố

Chủ động trong các hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị; các hoạt động thông tin đối ngoại; trong công tác vận động, mời gọi cá nhân nước ngoài, tổ chức phi chính phủ nước ngoài đóng góp, giúp đỡ cho thành phố dưới hình thức viện trợ nhân đạo thông qua các chương trình chăm sóc sức khỏe cộng đồng, giúp trẻ khuyết tật, giáo dục mầm non, nuôi trẻ mồ côi, dạy nghề cho phụ nữ nghèo...

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố đón tiếp, làm việc với người nước ngoài có trách nhiệm quản lý người nước ngoài hoạt động đúng mục

đích và chương trình đã đăng ký với cơ quan chức năng; đồng thời, có trách nhiệm phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài.

2. Đối với tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân sử dụng lao động là người nước ngoài thực hiện quy trình tuyển chọn, quản lý, sử dụng người lao động nước ngoài theo quy định pháp luật.

3. Cơ sở lưu trú thực hiện khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định pháp luật; cung cấp thông tin, thống kê báo cáo cơ quan chức năng về tình hình người nước ngoài tạm trú và thực hiện các yêu cầu của cơ quan chức năng về kiểm tra, xử lý người nước ngoài vi phạm pháp luật.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn thành phố phải thông báo ngay cho cơ quan Công an nơi gần nhất; trường hợp phát hiện dấu hiệu vi phạm trong khu vực biên giới biển phải thông báo ngay cho cơ quan Công an hoặc đồn, trạm Biên phòng gần nhất để xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 27. Tổ chức thực hiện

1. Định kỳ hàng năm (*trước ngày 15 tháng 11*) đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Quy chế, nêu rõ khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị, giải pháp trong thực hiện Quy chế về Công an thành phố (*qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh*) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Ngoài ra, khi có thông tin, vụ việc đột xuất liên quan tình hình người nước ngoài đến thăm, làm việc, cư trú và hoạt động trên địa bàn thành phố hoặc các văn bản mới có liên quan đến người nước ngoài, các cơ quan, đơn vị kịp thời trao đổi và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (*qua Công an thành phố*) để tổng hợp tham mưu triển khai thực hiện công tác cho phù hợp.

2. Giao Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quy chế này; tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Công an theo quy định. Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố trong thực hiện Quy chế này.

3. Công an thành phố có trách nhiệm tập hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn thành phố và xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam theo quy định.

4. Quá trình triển khai thực hiện Quy chế có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn

vị có liên quan kịp thời phản ánh về Công an thành phố để tổng hợp, tham mưu, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.